

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2025;

Về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 424/2024/TLST-DS ngày 17 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần S. Địa chỉ: 2, N, Phường V, Quận C, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D, chức vụ tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của bà D: Ông Lê Văn H (văn bản ủy quyền số 1926/2024/GUQ-PC ngày 01/7/2024).

Người được ủy quyền lại: Ông Trương Hoàng H1, địa chỉ: B, Quốc lộ E, tổ A, khu phố C, thị trấn C, huyện C, tỉnh Long An (văn bản ủy quyền ngày 27/12/2024).

Bị đơn: Ông Đinh Ngọc H2, sinh năm: 1971; bà Võ Thị H3, sinh năm: 1971, cùng cư trú: Khu phố T, thị trấn C, huyện C, tỉnh Long An.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Đinh Ngọc H2 và bà Võ Thị H3 và Ngân hàng Thương mại cổ phần S có thỏa thuận lập Hợp đồng tín dụng ngày 17/01/2020; thỏa thuận sửa đổi, bổ sung hợp đồng tín dụng ngày 26/02/2020. Giấy nhận nợ ngày 17/01/2020.

Ông Đinh Ngọc H2 và bà Võ Thị H3 có trách nhiệm liên đới trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S tạm tính đến ngày 31/7/2024 là 653.273.185 đồng

Cụ thể:

Hợp đồng tín dụng số LD 20.014.00722 ngày 17/01/2020: 594.777.895 đồng, trong đó dư nợ gốc là 500.822.000 đồng và lãi vay trong hạn là 93.955.895 đồng.

Thẻ tín dụng của ông Đinh Ngọc H2: 27.407.302 đồng. Trong đó, số tiền hạn mức đang sử dụng là 20.000.000 đồng và tiền lãi, phí là 7.407.302 đồng.

Thẻ tín dụng của bà Võ Thị H3: 31.087.988 đồng. Trong đó, số tiền hạn mức đang sử dụng là 20.000.000 đồng và tiền lãi, phí là 11.087.988 đồng.

Ông Đinh Ngọc H2 và bà Võ Thị H3 có trách nhiệm liên đới trả khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án phát sinh kể từ ngày 15/8/2024, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng ngày 17/01/2020; thỏa thuận sửa đổi, bổ sung hợp đồng tín dụng ngày 26/02/2020. Giấy nhận nợ ngày 17/01/2020 cho đến khi thi hành án xong toàn bộ số tiền này.

Ông Đinh Ngọc H2 và bà Võ Thị H3 và Ngân hàng Thương mại cổ phần S có thỏa thuận Hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai ngày 17/01/2020; Hợp đồng thế chấp tài sản ngày 26/02/2020.

Trong trường hợp Ông Đinh Ngọc H2 và bà Võ Thị H3 không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ nêu trên thì Ngân hàng Thương mại cổ phần S yêu cầu phát mãi, kê biên tài sản đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai ngày 17/01/2020; Hợp đồng thế chấp tài sản ngày 26/02/2020 là quyền sử dụng đất thửa 1676, tờ bản đồ số 10, loại đất ONT, đất tại ấp L, xã M, huyện C, tỉnh Long An theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CN 998513, số vào sổ CS 08770, ngày cấp 05/6/2015, do Sở Tài nguyên môi trường tỉnh L cấp ngày 05/6/2013, cập nhật biến động sang chủ sử dụng Đinh Ngọc H2 ngày 17/02/2020 theo biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 03/01/2025 của Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An. Trong trường hợp phát mãi tài sản bảo đảm không đủ để thanh toán khoản nợ cho Ngân hàng, ông H2, bà H3 tiếp tục thực hiện trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S.

Về chi phí thẩm định tại chỗ với số tiền là 1.200.000 đồng, do Ngân hàng Thương mại cổ phần S đã nộp tạm ứng trước toàn bộ, nên buộc Ông H2, bà H3 liên đới trả lại Ngân hàng Thương mại cổ phần S số tiền 1.200.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, khoản tiền trên hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Về án phí:

Ông Đinh Ngọc H2 và bà Võ Thị H3 phải chịu án phí 15.065.464 đồng.

H4 lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S số tiền tạm ứng án phí là 15.066.000 đồng theo biên lai thu số 013791 ngày 12/12/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án được thực hiện theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Long An;
- VKSND huyện Cần Giuộc;
- CQTHADS huyện Cần Giuộc;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Vân